

# Phân mảnh đất đai của hộ và giữa các hộ nông nghiệp ở Việt Nam

**Thomas Markussen**

Nhóm Nghiên cứu Kinh tế Phát triển (DERG), Trường Đại học Copenhagen (UoC)

**Finn Tarp**

Nhóm Nghiên cứu Kinh tế Phát triển (DERG), Trường Đại học Copenhagen (UoC), và UNU-WIDER, Helsinki

**Đỗ Huy Thiệp**

Trung tâm Nghiên cứu Chính sách Nông nghiệp (CAP)

Viện Chính sách và Chiến lược Phát triển Nông nghiệp Nông thôn (IPSARD)

**Nguyễn Đỗ Anh Tuấn**

Trung tâm Nghiên cứu Chính sách Nông nghiệp (CAP)

Viện Chính sách và Chiến lược Phát triển Nông nghiệp Nông thôn (IPSARD)

## Bối cảnh:

Phân mảnh đất đai là sự phân chia các mảnh đất giống nhau. Mặc dù điều này xảy ra ở nhiều nước, sự phân mảnh đất đai đặc biệt phổ biến ở Việt Nam do sự kết hợp của tăng trưởng dân số với quyền thừa kế được phân chia bình đẳng cho các con, các khó khăn trong việc bán đất, và chính sách phân bổ đất đai được thực hiện trong thời kỳ phi tập thể hóa vào cuối những năm 1980/đầu những năm 1990.

Vấn đề này tồn tại trên hai khía cạnh: *sự phân mảnh đất đai giữa các hộ*, trong đó đất đai được phân chia cho nhiều hộ nhỏ và *phân mảnh đất đai trong hộ*, trong đó đất đai của mỗi hộ được chia thành nhiều mảnh. Chúng tôi quan tâm đến các yếu tố quyết định đến mức độ phân mảnh của đất đai và tác động của việc phân mảnh đất đai đến lợi nhuận, sử dụng lao động, và các kết quả có liên quan khác.

Việc tăng số lượng những người sở hữu các mảnh đất giống nhau làm giảm đi quy mô của mỗi mảnh đất, và làm cho nông dân khó tăng sản lượng của họ ở mức chi phí thấp (có nghĩa là, đạt được mức độ kinh tế theo quy mô) do các mảnh đất nhỏ khó để sử dụng máy móc nông nghiệp hiện đại như máy cày, cản trở việc trồng các loại cây trồng yêu cầu quy mô lớn để đạt được lợi nhuận, và tăng lượng lao động được yêu cầu, do máy móc hiện đại không thể sử dụng và mất nhiều thời gian để duy trì các đường bao của các mảnh đất và giao thông giữa các mảnh hoặc từ các mảnh đến chợ/thị trường.

Các hộ gia đình được điều tra lập và có thông tin qua các năm thuộc 437 xã, 130 huyện với tổng số 2,200 households. Khi chúng tôi theo dõi các hộ theo thời gian và bao gồm thông tin về các mảnh đất của hộ, chúng tôi có thể nghiên cứu các vấn đề về phân mảnh đất đai và các tác động của phân mảnh đất đai một cách chi tiết.

- Phân mảnh đất đai xảy ra theo hai cách: phân mảnh đất đai trong hộ xảy ra khi một hộ nông nghiệp được chia nhiều mảnh đất, và phân mảnh đất đai (giữa các hộ) trong ngành nông nghiệp xảy ra khi đất được chia cho nhiều hộ nông dân nhỏ hơn.
- Vấn đề này là đang gay gắt ở Việt Nam do sự kết hợp của việc tăng trưởng dân số, với một truyền thống văn hóa về quyền thừa kế đất đai bình đẳng cho các con, và các chính sách tái phân chia đất đai một cách công bằng trong suốt giai đoạn phi tập thể hóa.
- Cả hai loại phân mảnh của đất đai đều làm tăng chi phí và giảm lợi nhuận từ sản xuất nông nghiệp do chúng ngăn cản việc sử dụng máy móc hiện đại và làm tăng lượng lao động được yêu cầu. Nghiên cứu thấy rằng để sản xuất ra cùng một lượng sản phẩm các hộ có đất bị phân mảnh nhiều hơn và nhỏ hơn cần nhiều lao động hơn rất nhiều so với các hộ có quy mô đất lớn hơn.
- Có bằng chứng cho thấy rằng chương trình dồn điền đổi thửa có thể giảm mức độ phân mảnh của hộ. Các thị trường cho việc bán, thuê hoặc mua đất nông nghiệp làm giảm đi mức độ phân mảnh trong ngành nông nghiệp. Các chương trình dồn điền đổi thửa là hiệu quả hơn so với các thị trường về đất hoặc các thị trường thuê đất thông qua việc giảm các chi phí và làm tăng lợi nhuận trên 1ha của các hộ nông dân ở nông thôn.
- Các chương trình này có vai trò lớn đối với tương lai của nông nghiệp Việt Nam bằng việc giải phóng lao động sang hoạt động cho các ngành công nghiệp hiện đại, và đảm bảo khả năng cạnh tranh của các sản phẩm xuất khẩu của Việt Nam.
- Các tác động này là không giống nhau trên phạm vi cả nước, với sự khác nhau đáng kể giữa miền Bắc và miền Nam, bởi vậy những sự khác nhau mang tính vùng vẫn còn tồn tại mặc dù đã có vài thập kỷ hội nhập.
- Mặc dù các chính sách dựa trên phân tích từ số liệu VARHS có vai trò quan trọng, điều cần thiết là phải thiết kế các chính sách đất đai phù hợp với các điều kiện và các hạn chế của địa phương.

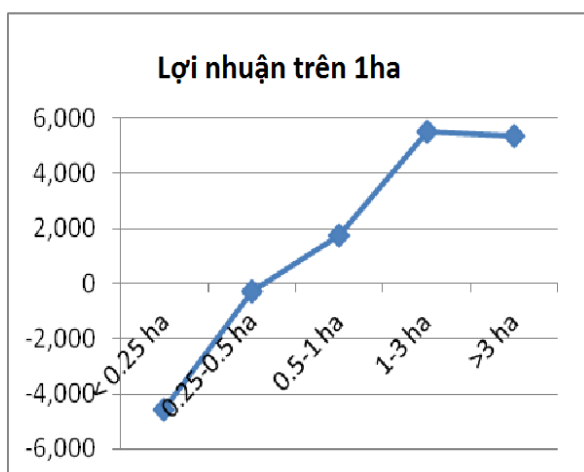
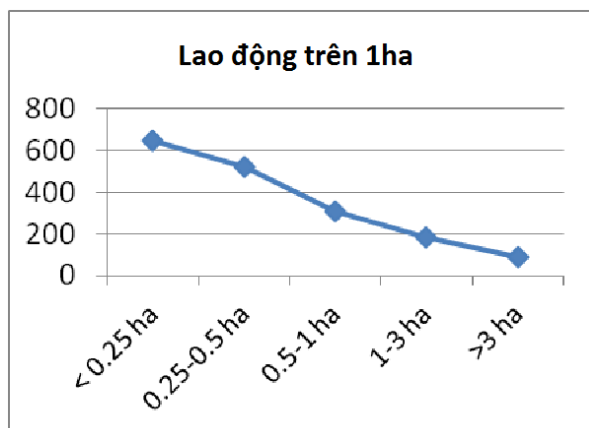
Báo cáo đầy đủ và các bài nghiên cứu và tóm tắt chính sách khác của chúng tôi có sẵn trên trang web của CIEM: [www.ciem.org.vn](http://www.ciem.org.vn)  
Chúng tôi chân thành cảm ơn sự hỗ trợ tài chính từ Dự án Danida.



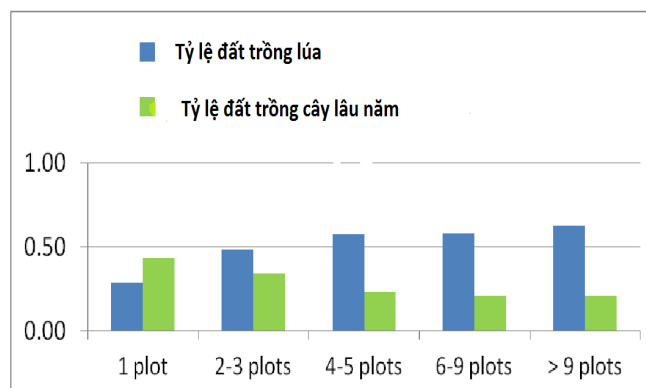
## Các đặc điểm của sản xuất nông nghiệp đối với đất bị phân mảnh

Ở các vùng đồng bằng miền Bắc, quy mô nông hộ trung vị là ít hơn 0,25ha. Tuy nhiên, đất nông nghiệp của hộ trung bình được chia thành 5,5 mảnh khác nhau. Mức độ phân mảnh đất đai của hộ thậm chí là cao hơn ở các hộ vùng núi cao phía Bắc, mặc dù quy mô trung bình của hộ ở các vùng miền núi cao hơn các vùng đất thấp, qua đó cho thấy chất lượng đất của các vùng đồi núi thấp hơn rất nhiều. Mức độ phân mảnh là thấp hơn đáng kể ở các tỉnh phía Nam: quy mô đất của hộ lớn hơn, và được chia thành ít mảnh hơn.

Đáng chú nhất là quy mô đất nông nghiệp của hộ có mối quan hệ âm và đáng kể đến tổng lao động được sử dụng trên một ha. Sử dụng lao động của các hộ có quy mô đất nông nghiệp nhỏ nhất là nhiều hơn gấp năm lần so với lượng lao động được sử dụng của các hộ có quy mô đất lớn nhất. Các kết quả cũng cho thấy rằng lợi nhuận tăng lên cùng với quy mô của nông hộ. Lợi nhuận được ước



lượng là thực sự âm (lại một lần nữa, liên quan đến các mức độ sử dụng lao động) đối với các hộ có quy mô dưới 0,5ha.



Các kết quả cho thấy tác động dương và đáng kể của quy mô đất nông hộ đến xác suất của việc sở hữu một máy cày, qua đó khẳng định sự kỳ vọng rằng phân mảnh đất đai làm giảm đi mức độ cơ giới hóa trong nông nghiệp. Mặt khác, các hộ có quy mô đất nông nghiệp ở mức trung vị dường như thường có một máy gặt hơn là các hộ có quy mô đất ở mức nhỏ nhất và lớn nhất.

Điều này phản ánh thực tế là các máy gặt được sử dụng cho việc gặt lúa và lúa thường hiếm khi được trồng ở các hộ có quy mô đất nông nghiệp lớn. Quy mô đất nông nghiệp của hộ có mối tương quan lớn với việc lựa chọn cây trồng. Các hộ có quy mô nhỏ hơn dường như thường trồng lúa gạo nhiều hơn và ít khi trồng các cây trồng lâu năm hơn.

Cuối cùng, phân mảnh đất đai của hộ có mối quan hệ dương và đáng kể với việc trồng lúa, trong khi các hộ có đất đai bị phân mảnh thường ít trồng các cây lâu năm hơn rất nhiều so với các hộ được đồn điền đổi thửa.

## Các yếu tố quyết định đến sự phân mảnh đất đai

Các câu hỏi chính là:

- Các giao dịch trên thị trường đất (mua, bán, hoặc thuê đất) có làm giảm mức độ phân mảnh đất đai hay không?
- Đổi mới quản lý đất đai có phải là công cụ hiệu quả để giảm mức độ phân mảnh đất đai hay không?

## Phân mảnh đất đai giữa các hộ

Bảng hỏi cấp xã của VARHS thu thập số liệu về phân bố đất đai ở xã, các giao dịch trên thị trường

đất đai và nhiều đặc điểm của hộ và xã. Do mức độ đồn điền đổi thửa đất đai bằng tỷ lệ các hộ trong xã có hơn 2ha đất (số liệu về đất được sử dụng là không có sẵn ở cấp xã).

Các kết quả cho thấy tác động dương và đáng kể của việc bán đất đến đồn điền đổi thửa. Các xã có số lượng các giao dịch bán đất đang tăng cũng có tỷ lệ hộ có quy mô trên 2ha tăng lên. Một điều đáng thú vị là tác động này chỉ được tìm thấy ở các tỉnh phía Nam. Bởi vậy, mặc dù phân tích ở trên cho thấy hiệu quả đạt được từ việc đồn điền đổi thửa là cao nhất ở các tỉnh phía Bắc, phân tích chi tiết lại thấy rằng các giao dịch về đất chỉ làm giảm mức độ phân mảnh đất đai ở các tỉnh phía Nam.

Đây là bằng chứng cho thấy chức năng của các thị trường mua bán đất đai hoạt động một cách rất không hoàn hảo ở các tỉnh phía Bắc, điều này một phần do "mức hạn điền" 2ha (một số trường hợp là 3ha): các hộ có nhiều đất hơn mức hạn điền thì diện tích đất vượt mức này phải bị đánh thuế.

## Phân mảnh đất đai trong hộ

Một cách rõ ràng, các hộ mua hoặc thuê thêm đất sẽ tăng mức độ phân mảnh của họ, và việc bán/cho thuê đất sẽ làm giảm mức độ phân mảnh của họ. Tuy nhiên, nếu các mảnh được mua hoặc được thuê là được sáp nhập với các mảnh khác, hoặc nếu chúng ở gần hơn các mảnh của các hộ mua đất hơn là các hộ bán đất thì các thị trường về đất nhìn chung có thể làm giảm đi mức độ phân mảnh của đất.

Đối với các giao dịch về đất, việc bán và việc cho thuê có tác động âm được kỳ vọng đến mức độ phân mảnh của đất, trong khi việc mua và việc đi thuê lại có tác động dương. Trong tất cả các ước lượng hồi quy, tác động âm của việc cho thuê là cao hơn đáng kể so với tác động dương của việc thuê đất.

Mặt khác, đối với các giao dịch thị trường mua bán đất, tác động dương của việc mua đất luôn luôn cao hơn so với tác động âm của việc bán đất. Sự khác nhau là đáng kể trong ước lượng hồi quy các tác động ngẫu nhiên nhưng lại không đáng kể trong các mô hình các tác động không thay đổi. Do vậy, không có bằng chứng từ các phân tích này về việc các thị trường mua bán đất có đóng góp đến việc giảm mức độ phân mảnh đất đai của hộ.

Trung bình, các chương trình đồn điền đổi thửa

chỉ có tác động không đáng kể đến việc giảm mức độ phân mảnh đất đai của hộ. Tuy nhiên, ở các tỉnh miền núi phía Bắc nơi mức độ phân mảnh đất đai của hộ được cho là gay gắt nhất, các chương trình này đã có tác động.

## Các tác động của phân mảnh đất đai

Các kết quả khẳng định các mô hình được trình bày ở trên: các hộ có quy mô đất lớn hơn thu được nhiều lợi nhuận hơn, qua đó hàm ý rằng việc đồn điền đổi thửa đất đai giữa các hộ làm tăng hiệu quả của sản xuất nông nghiệp ở Việt Nam. Một điểm thú vị, tác động của quy mô đất của hộ là lớn hơn và chỉ có ý nghĩa thống kê ở các tỉnh phía Bắc. Điều này cho thấy rằng đồn điền đổi thửa đất đai đang là vấn đề cấp bách hơn ở các tỉnh phía Bắc, nơi các hộ có quy mô đất nhỏ hơn và các thị trường mua bán đất đai là ít phát triển hơn so với các tỉnh phía Nam.

Một điều đáng ngạc nhiên là có tác động dương của mức độ phân mảnh đất đai của hộ đến lợi nhuận. Điều này tương phản với sự tin tưởng rằng mức độ phân mảnh nhiều hơn sẽ làm giảm hiệu quả sản xuất. Điều này có thể được giải thích là do chất lượng đất không được tính đến trong các số liệu điều tra của VARHS, và các hộ có mức độ phân mảnh lớn hơn có thể có chất lượng đất cao hơn. Tuy nhiên, cần chú ý rằng các hồi quy bao gồm các kiểm soát về thủy lợi, độ dốc của đất và một chỉ số về tỷ lệ đất đang có bất kỳ "vấn đề" nào (như đất bị xói mòn, lầy lội, sạt lở, v.v.).

Một khả năng khác có thể là các hộ có đất đai bị phân mảnh thường ít bị rủi ro về dịch bệnh, lũ lụt, v.v., và mức rủi ro thấp hơn làm tăng sự sẵn sàng của nông dân trong việc thử nghiệm các công nghệ, kỹ thuật mới, tiên tiến có thể đem lại nhiều lợi nhuận hơn trong sản xuất nông nghiệp. Đây là một lĩnh vực thú vị cho nghiên cứu trong tương lai và sẽ phù hợp với chính sách nông nghiệp của Việt Nam.

Các kết quả khác khẳng định những sự kỳ vọng của chúng tôi: các hộ có quy mô đất đai nhỏ hơn ở tất cả các vùng có giá trị sản lượng trên một ha cao hơn đáng kể so với các hộ có quy mô đất lớn hơn, trong khi các hộ có mức độ phân mảnh lớn hơn sử dụng lao động trên một ha nhiều hơn.

Các kết quả quan trọng nhất là tác động mạnh của phân mảnh đất đai của cả hộ và giữa các hộ đến mức độ tập trung lao động trong nông nghiệp, và tác động âm của phân mảnh đất đai giữa các hộ đến lợi nhuận. Nói một cách đơn giản là các hộ được đồn điền đổi thửa sản xuất hiệu quả hơn.

Ngược lại, và trái với các kỳ vọng của chúng tôi,

việc hộ có nhiều mảnh đất (*mức độ phân mảnh đất đai của hộ cao hơn*) lại có các mức lợi nhuận lớn hơn. Lý do cho điều này là không rõ ràng, và cho thấy các nghiên cứu sâu hơn nữa cần phải được thực hiện. Những sự giải thích có thể là chất lượng đất và các hộ gia đình có nhiều mảnh đất hơn đầu tư nhiều hơn vào các cây trồng (hoặc công nghệ) có tính rủi ro cao hơn nhưng lại thu được nhiều lợi nhuận hơn.

## Kết luận

Bài viết xem xét các yếu tố cũng như các tác động của phân mảnh đất đai của hộ và giữa các hộ ở nông thôn Việt Nam. Về mặt tác động của phân mảnh đất đai, kết quả quan trọng nhất là tác động mạnh của phân mảnh đất đai đến sử dụng lao động trong nông nghiệp: đầu vào lao động trên 1ha là cao hơn năm lần ở các hộ có quy đất đai nhỏ nhất so với mức sử dụng lao động ở các hộ có quy mô đất lớn nhất.

Một kết quả đáng chú ý khác là tác động dương của quy mô nông hộ đến lợi nhuận trong nông nghiệp: ngay cả khi các mức lương trên thị trường không phản ánh đầy đủ chi phí của lao động gia đình, chi phí này chỉ có thể tăng khi cầu về lao động từ các khu vực khác tăng lên.

Do đó, tác động dương của quy mô nông hộ đến khả năng sinh lời dường như là lớn hơn trong tương lai. Các kết quả cũng khẳng định quan điểm là đồn điền đổi thửa tạo điều kiện thuận lợi, ít nhất là đối với một số loại cơ giới hóa trong nông nghiệp, và đồn điền đổi thửa cũng đi cùng với việc đa dạng hóa cây trồng thoát khỏi cây lúa.

Điều này có nghĩa rằng đồn điền đổi thửa có thể giải phóng một lượng lớn lao động khỏi khu vực nông nghiệp để chuyển sang các hoạt động khác hiệu quả hơn, đồng thời vẫn làm tăng lợi nhuận của khu vực nông nghiệp. Là một đất nước đang thực hiện công nghiệp hóa, đồn điền đổi thửa sẽ trở thành một chiến lược chủ chốt để duy trì khả năng cạnh tranh trong việc xuất khẩu nông sản của Việt Nam.

Các chính sách khác nhau có thể tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình này. Các kết quả cho thấy rằng các thị trường mua bán đất làm tăng tỷ lệ hộ có quy mô đất lớn hơn. Tuy nhiên, tác động này chỉ được tìm thấy ở các tỉnh phía Nam Việt Nam, nơi phân mảnh đất đai có ít vấn đề hơn so với các tỉnh phía Bắc.

Điều này thể hiện nhu cầu cần phải tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa để các thị trường mua bán đất hoạt động hiệu quả, đặc biệt ở các tỉnh phía Bắc của Việt Nam. Nghiên cứu cũng cho thấy rằng nên xóa bỏ mức hạn điền 2-3 ha và các hạn chế trong việc lựa chọn cây trồng: ví dụ, việc trồng lúa là bắt buộc trên nhiều mảnh đất, và lúa gạo là một trong các cây trồng đòi hỏi sử dụng nhiều lao động nhất./.